

Bắc Ninh, ngày 13 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - BẮC NINH

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2026, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1996 và anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1994;

Cùng địa chỉ: **Thôn C, xã B, tỉnh Bắc Ninh.**

Xét thấy: Ngày 13/4/2026, người yêu cầu chị **Nguyễn Thị H** và anh **Nguyễn Văn N** có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 48, Điều 361, điểm c khoản 2 Điều 366, Điều 371 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số: 12/2026/TLST-VDS ngày 07 tháng 4 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

Điều 2. Hậu quả của việc đình chỉ xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc dân sự theo quy định của pháp luật.

- Trả lại đơn yêu cầu và tài liệu, chứng cứ kèm theo cho chị **Nguyễn Thị H** và anh **Nguyễn Văn N** (nếu có yêu cầu).

- Về lệ phí: Sung công quỹ nhà nước 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí Tòa án chị **H** đã nộp theo biên lai thu số 0002914 ngày 06/04/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

Điều 3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 4-Bắc Ninh;
- Phòng THADS khu vực 4-Bắc Ninh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Giáp Thị Loan